

Bản án số: 76/2017/HSST

Ngày: 27/12/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Mây

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hải và ông Phạm Xuân Khoa

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Loan - Thư ký
Toà án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Như Hào - Kiểm sát viên.

Ngày 27/12/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/HSST ngày 24/11/2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2017/HSST-QĐ ngày 04/12/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đinh Công P(tức Bờm), sinh ngày 02/9/1995

Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố C, Thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, Thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam;

Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: làm ruộng; Tiền án, Tiền sự: không

Con ông: Đinh Văn H, sinh năm 1971.

Con bà: Phạm Thị T, sinh năm 1974.

Gia đình bị cáo có 02 người con, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình, có vợ là Lê Thị Trà M, sinh năm 1995, vợ chồng có một con chung sinh năm 2011.

Hiện bị cáo tại ngoại, trước đó bị tạm giam từ ngày 30/9/2017 đến ngày 16/11/2017 - có mặt tại phiên tòa

- *Người bị hại:*

Anh Đinh Trung H, sinh năm 1980 – vắng mặt có lý do

Trú tại: xóm H, xã K, huyện Đ, tỉnh TN

NHẬN THẤY

Bị cáo Đinh Công P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 14 giờ 00 phút ngày 09/9/2017, anh Đinh Trung H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave BKS 20F1 023.53 màu sơn đen bạc đi đến nhà P (tổ dân phố A, Thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) chơi. Thấy anh H đi xe mô tô đến, do không có tiền tiêu sài nên P đã nảy sinh ý định lừa lấy chiếc xe mô tô của anh H mang đi thế chấp lấy tiền. P giả vờ hỏi anh H *“chú có tiền không cho cháu xin 20.000 đồng mua cái thẻ điện thoại”*, anh H đưa cho P 20.000 đồng. Thấy anh H tin tưởng mình, P tiếp tục nói anh H *“chú cho cháu mượn xe mầy cháu đi ra đây mua cái thẻ điện thoại xong cháu về cháu trả”*, anh H tin tưởng nên đồng ý giao xe cho P. P nhận xe mô tô rồi điều khiển đi thẳng xuống hiệu cầm đồ D thuộc xóm 9, ngã ba B, huyện P thế chấp cho anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1970 lấy 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) và tiêu sài hết.

Ngày 30/9/2017, P đã nhờ bạn là Nguyễn Thanh B, sinh năm 1975, trú quán: Tổ dân phố Chợ 2, thị trấn H, huyện Đ chuộc lại chiếc xe giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Đ trả lại cho anh Đinh Trung H quản lý và sử dụng. Anh Nguyễn Văn D và anh H không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự.

Tại kết luận định giá tài sản số 46/ KL-HĐĐG ngày 30/9/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự kết luận: 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20F1 023.5; số máy C12E - 2917936; số khung Y - 117911, nhãn hiệu Honda Wave RS sơn màu đen bạc trị giá là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Sau khi bị P lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe mô tô. Ngày 18/9/2017, anh H đã làm đơn trình báo Công an huyện Đ, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Vật chứng của vụ án là 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 20F1 023.5; số máy C12E - 2917936; số khung Y - 117911, nhãn hiệu Honda Wave RS sơn màu đen bạc hiện đã thu hồi trả lại cho người bị hại.

Tại bản cáo trạng số 13/KSĐT-KT ngày 22/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Đinh Công P về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 139 BLHS.

Tại cơ quan điều tra và trước phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận hành vi vi phạm pháp luật như bản cáo trạng đã nêu trên, bị cáo thừa nhận do quan hệ là người nhà nên khi thấy anh H đến nhà chơi P nảy sinh ý định lừa anh H mượn xe đi cầm cố để lấy tiền tiêu xài .

Kết thúc xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát huyện Đ trình bày luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố:

Bị cáo Đinh Công P phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 139; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 BLHS xử phạt Đinh Công P mức án từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội và xin giảm nhẹ mức án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại và tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra vụ án về thời gian, địa điểm và loại tài sản chiếm đoạt và vật chứng thu giữ được. Như vậy đủ cơ sở xác định, khoảng 14 giờ 00 phút ngày 09/9/2017 tại tổ dân phố A, thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Đinh Công P đã dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô BKS 20F1 - 023.53, nhãn hiệu Honda Wave RS, màu sơn đen - bạc có giá trị 10.000.000 đồng của anh Đinh Trung H

Ý thức và hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Lừa đảo tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 139 BLHS.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Nội dung điều luật như sau:

“1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng... thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm ”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa P.

Xét tính chất mức độ vụ án và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, xuất thân từ gia đình lương thiện có nhân thân tốt lần đầu phạm tội, người bị hại là quan hệ trong gia đình, xét có thể chấp nhận lời đề nghị của bị cáo cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của cơ quan có thẩm quyền cũng đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

Khi lượng hình bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn quy định, đã tự nguyện khắc phục hậu quả vụ án quy định tại điểm b, h, p khoản 1 Điều 46 BLHS; bị cáo có đơn xin được cải tạo tại địa P, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 BLHS. Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng nào. Mức án ví đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho bị hại quản lý sử dụng và không có yêu cầu gì không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

Liên quan đến vụ án này có Nguyễn Văn D là người cầm cố chiếc xe mô tô do P chiếm đoạt của anh H. Tuy nhiên D không biết chiếc xe mô tô là tài sản do P phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không xem xét xử lý đối với Dân.

Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Công P phạm tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 BLHS xử phạt Đinh Công P 12(mười hai tháng tù) nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24(hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND Thị trấn H, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát giáo dục.

2. Về án phí: Căn cứ vào điều 99 BLTTHS; Điều 12 Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo pH nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án kể từ ngày tuyên án đối với bị cáo, kể từ ngày nhận được bản án đối với người bị hại.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Thái Nguyên
- VKSND huyện Đ
- Chi cục THA huyện Đ
- Công an huyện Đ
- Bị cáo
- Người bị hại
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN HỒNG MÂY

